

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu và các thành viên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thứ trưởng

MAI VĂN DẬU

THÔNG TƯ số 05/2003/TT-BTM ngày 31/7/2003 hướng dẫn bổ sung Thông tư liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Thương mại số 54/2003/TTLT-BTC-BTM ngày 03/6/2003 hướng dẫn thực hiện việc giảm thuế nhập khẩu hàng hóa có xuất xứ từ Lào quy

định tại Thỏa thuận Viên Chăn giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào ký ngày 13/8/2002.

Căn cứ Điều 7.2, Biên bản ghi nhớ nội dung làm việc tại cuộc họp giữa kỳ năm 2003 của Phân ban hợp tác Việt Nam - Lào và Phân ban hợp tác Lào - Việt Nam ký ngày 26/6/2003;

Căn cứ vào Biên bản làm việc giữa hai Đoàn chuyên viên Bộ Thương mại Việt Nam và Bộ Thương mại Lào ngày 17/6/2003;

Sau khi đã trao đổi thống nhất ý kiến với Bộ Tài chính tại Công văn số 7398/TC-TCT ngày 17/7/2003;

Bộ Thương mại hướng dẫn bổ sung Danh mục 12 mặt hàng kèm theo số lượng, trị giá hàng hóa có xuất xứ từ Lào được giảm 50% thuế nhập khẩu ưu đãi khi nhập khẩu vào Việt Nam trong năm 2003 quy định tại Thông tư liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Thương mại số 54/2003/TTLT-BTC-BTM ngày 03/6/2003 như sau:

Số thứ tự	Tên hàng	Nhóm mã số theo biểu thuế nhập khẩu	Đơn vị tính	Số lượng - Trị giá
1	Gỗ trạc cây, gốc cây, rễ cây	-	m ³	10.000
2	Đá Granite	2517	m ³	100.000
3	Cánh kiến trắng	1301	tấn	100
4	Cánh kiến đỏ	1301	tấn	250
5	Mây chế biến	1401	tấn	2.000
6	Cây thuốc	1211	tấn	250
7	Vỏ cây tán bột làm hương	4401	tấn	300
8	Lá thuốc lá khô	2401	tấn	2.000
9	Đậu tương	1201	tấn	3.000
10	Ngô	1005	tấn	1.000
11	Nước hoa quả, kẹo	2009 - 1704	USD	300.000
12	Sơn	3208 - 3209	USD	300.000

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thủ trưởng

PHAN THẾ RUỆ

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng nhà nước số 845/2003/QĐ-NHNN ngày 31/7/2003 về việc sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 20 Quy chế tổ chức thực hiện những nhiệm vụ về quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 653/2001/QĐ-NHNN ngày 17/5/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 86/1999/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ về quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 20 Quy chế tổ chức thực hiện những nhiệm vụ về quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 653/2001/QĐ-NHNN ngày 17/5/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước như sau:

"a) Muộn nhất ngày 05 hàng tháng: Số liệu về Quỹ dự trữ ngoại hối và Quỹ bình ổn tỷ giá và giá vàng của tháng trước (theo Mẫu 01 và 02 ban hành kèm theo Quyết định này)".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Trưởng Ban Điều hành quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ trưởng Vụ Tổng kiểm soát, Giám đốc Sở Giao dịch, Vụ trưởng Vụ Kế toán - Tài chính, Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
Phó Thống đốc

PHÙNG KHẮC KẾ